TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU ĐỨC
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – H phúc

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày: 07/01/2025

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hạnh.
2. Ông Lê Ngọc Phi.

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Hiệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

angày 07 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 122/2024/HS-ST ngày 15/11/2024 đối với bị cáo:

Phan Trọng A, sinh năm 1987; Nơi sinh: Tỉnh Nghệ An; Hộ khẩu thường trú: Xóm 2, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ A. Chỗ ở hiện nay: Thôn 4, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; cha: Phan Trọng T, sinh năm 1952; mẹ: Nguyễn Thị T1, sinh năm 1957; Vợ: Võ Thị H, sinh năm 1986; Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Hiện bị cáo đangg tại ngoại tại thôn 4, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt).

Bị hại: Bà Võ Thị H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn 2, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

(Bà H có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, trAh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Võ Thị H (sinh năm 1986, trú tại: Thôn 2, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) và Phan Trọng A là vợ chồng, nhưng từ năm 2022 đã ly thân và thuê phòng trọ ở riêng, 02 con chung hiện đang sống với bà H. Vào sáng ngày

hà01/9/2024, cháu Phan Trọng H1 (sinh năm 2014, là con của H và A) đến phòng trọ của A chơi, đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, H đến phòng trọ của A đón cháu H1 về nhà A không đồng ý. Lúc này, giữa A và H xảy ra cãi vã, A khóa cửa phòng trọ không cho H vào đón cháu H1. H nhặt đá ném vào phòng trọ của A và đứng ngoài chửi bới. Lúc này, A đứng ở trong phòng trọ sử dụng 01 ống tuýp sắt (dài 1,2m, đường kính 3cm) đâm qua cánh cửa sổ, theo hướng từ trong ra ngoài để xua đuổi H nhưng không trúng vào H. Do thấy cửa sổ phòng trọ của A bị gãy 3 thanh ngang nên có một khoảng trống lớn vì vậy H yêu cầu cháu H1 leo ra ngoài, còn H đứng ở bên ngoài đưa hai tay vào đỡ cháu H1. A thấy vậy liền dùng tay trái ôm cháu H1, tay phải cầm lấy 01 con dao (dài 11cm, cán hình trụ, đường kính 2,4cm, lưỡi dao dài 27cm) thò ra ngoài cửa sổ chém 02 đến 03 nhát trúng vào tay phải của bà H. Sau khi bị A chém, H bỏ chạy ra ngoài thì thấy tay chảy máu nên nhờ người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Bà Rịa.

Ngày 01/10/2024, Võ Thị H có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị cA đối với Phan Trọng A.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công A huyện Châu Đức, Phan Trọng A đã thừa nhận hành vi phạm tội như vừa nêu trên. (Bút lục số 112 - 124).

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 383/KLTTCT-PYBRVT, ngày 27/9/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận:

"1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định:

+ 01 sẹo nhỏ.

+ 01 sẹo trung bình.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Võ Thị H tại thời điểm giám định là: 03% (ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Vật gây thương tích, chiều hướng và cơ chế hình thành các vết thương:

+ Thương tích 1: Được gây ra do sự tác động tương hỗ bởi vật cứng có cạnh sắc, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ trước ra sau, từ phải sAg trái. Cơ chế chém hoặc băm, bổ.

+ Thương tích 2: Được gây ra do sự tác động tương hỗ bởi vật cứng có cạnh sắc, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ trái sang phải. Cơ chế cắt vào."

Tại bản Cáo trạng số 130/CT-VKS-CĐ ngày 14/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố Phan Trọng A về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Phan Trọng A về tội "Cố ý gây thương tích" đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự để xử phạt A mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù. Theo đại diện Viện Kiểm sát phần trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong. Về vật chứng vụ án: 01 (một) cây tuýp sắt dài 1,2m, đường kính 3cm và 01 (một) con dao (dài 11cm, cán hình trụ, đường kính 2,4cm, lưỡi dao dài 27cm) thì cần tịch thu tiêu hủy.

Bị hại yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo A xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trAh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quA điều tra Công A huyện Châu Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo, bị cáo PhA Trọng A thừa nhận thực hiện hành vi như sau:

Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 01/9/2024, tại nhà trọ Phan Trọng A đang thuê thuộc thôn 4, xã Bình Trung, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Phan Trọng A đã có hành vi dùng dao (dài 11cm, cán hình trụ, đường kính 2,4cm, lưỡi dao dài 27cm) chém vào tay bà Võ Thị H gây thương tích 3%.

Thương tích mà A gây ra cho bà H là 3%; Vật mà A dùng gây ra thương tích cho bà H là con dao được xem là hung khí nguy hiểm.

[3] Hành vi mà bị cáo Phan Trọng A thực hiện phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng của vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thấy quA điểm luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức kết luận hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ.

Như vậy đã đủ cơ sở kết luận hành vi của Phan Trọng A phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Bị cáo Phan Trọng A là một công dân phải sống đúng theo quy định của pháp luật nhưng vì cãi vả với bà H, không cho bà H đón cháu H1, xem thường trật tự xã hội và sức khỏe của người khác nên bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ xâm phạm đến sức khỏe bị hại mà còn làm mất trật tự trị an địa phương. Sự cần thiết phải xử

phạt bị cáo nghiêm, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo để quyết định cho bị cáo một hình phạt phù hợp.

[5] Bị cáo và bà H là vợ chồng nhưng sống ly thân. Cháu H1 đến phòng trọ của A chơi, khi bà H đến đón cháu H1 về thì A không đồng ý. Giữa A và H xảy ra cãi vả. A khóa cửa phòng trọ không cho H vào đón cháu H1. H nhặt đá ném vào phòng trọ của A và đứng ngoài chửi bới. Do thấy cửa sổ phòng trọ của A bị gãy 3 thAh ngAg nên có một khoảng trống lớn nên H yêu cầu cháu H1 leo ra ngoài, còn H đứng ở bên ngoài đưa hai tay vào đỡ cháu H1. A thấy vậy liền dùng tay trái ôm cháu H1, tay phải cầm lấy 01 con dao thò ra ngoài cửa sổ chém 02 đến 03 nhát trúng vào tay phải của bà H; Thương tích A gây ra cho bà H là 3%; A phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; A đã bồi thường 10.000.000 đồng như yêu cầu của bà H; Tại cơ quA điều tra cũng như tại phiên tòa A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Như vậy cần áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với A.

[6] **Về vật chứng của vụ án:**

01 (một) con dao (dài 11cm, cán hình trụ, đường kính 2,4cm, lưỡi dao dài 27cm) là vật mà A dùng gây ra thương tích cho bà H; 01 (một) cây tuýp sắt dài 1,2m, đường kính 3cm liên quA đến vụ án và không còn giá trị sử dụng thì cần tịch thu tiêu hủy.

[7] **Về trách nhiệm dân sự**:

Bà Võ Thị H yêu cầu A bồi thường số tiền 10.000.000 đồng. Ngày 18/10/2024, Phan Trọng A đã bồi thường số tiền trên nên bà H không yêu cầu gì thêm như vậy phần trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong.

[8] **Về án phí:** Bị cáo A nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Trọng A phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Phan Trọng A 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Xử lý vật chứng:

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy gồm:

01 (một) con dao (dài 11cm, cán hình trụ, đường kính 2,4cm, lưỡi dao dài 27cm); 01 (một) cây tuýp sắt dài 1,2m, đường kính 3cm.

Hiện vật chứng này đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Đức.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Đức).

Lưu kèm theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD.

Án phí: Bị cáo A nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/01/2025) bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo. Đối với những người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn này tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAD tỉnh BR - VT;
- Phòng PV 06 (CA tỉnh BR - VT);
- Phòng PC 10 (CA tỉnh BR - VT);
- Sở tư pháp tỉnh BR - VT;
- VKSND tỉnh BR - VT;
- VKSND huyện Châu Đức;
- CA huyện Châu Đức;
- THADS huyện Châu Đức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Hữu LoA